

Số: /QĐ-UBND

Đồng Yên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Cho thôi làm nhiệm vụ Tổ trưởng, tổ phó, hòa giải viên tại các thôn trước sắp xếp trên địa bàn xã Đồng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hòa giải cơ sở số 35/2013/QH13, ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thực hiện Luật hòa giải cơ sở năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 24/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đồng Yên về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đồng Yên;

Căn cứ Đề án 03/ĐA-UBND, ngày 20/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Yên về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đồng Yên năm 2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi làm nhiệm vụ 18 Tổ hòa giải, 144 hòa giải viên ở các thôn trước sắp xếp trên địa bàn xã Đồng Yên đối với các ông, bà

(Có danh sách trích ngang kèm theo).

Điều 2. 18 tổ 144 hòa giải viên có tên tại điều 1 có trách nhiệm bàn giao, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ hòa giải cho Ban quản lý thôn mới theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an, Ban CHQS xã;
- Ban Quản lý các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Chung

DANH SÁCH TỔ HÒA GIẢI, HÒA GIẢI VIÊN CÁC THÔN, XÃ ĐỒNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND xã Đồng Yên)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Chức vụ (Tổ trưởng/Tổ phó/Hòa giải viên)	Nghề nghiệp (Nếu có)	Trình độ chuyên môn	Quyết định công nhận hòa giải viên	Ghi chú
I	Thôn Vĩnh Chùng								
1	Trương Gia Linh	1991	Nam	Dao	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Trương Đình Cảnh	1980	Nam	Dao	Tổ phó	Tổ trưởng ANTT, chi hội trưởng HND		QD số 342	
3	Lục Minh Đức	1976	Nam	Tày	Hòa giải viên	Bí thư chi bộ		QD số 342	
4	Lục Thị Chuyên	1994	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HPN	Trung cấp	QD số 342	
5	Bàn Văn Mừu	1960	Nam	Dao	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
6	Hoàng Thị Vân	1994	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Trưởng ban CTMT	Cao đẳng	QD số 342	
7	Liệu Thanh Hôn	1962	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng CCB, chi hội trưởng HCT		QD số 342	
8	Trương Văn Nguyên		Nam	Dao	Hòa giải viên	Bí thư chi đoàn		QD số 342	
II	Thôn Vĩnh Sơn								
1	Sùng Dìn Thanh	1991	Nam	Mông	Tổ trưởng	Trưởng thôn	Trung Cấp	QD số 342	

2	Nguyễn Thị Tâm	1990	Nữ	Kinh	Tổ phó	Trưởng ban CTMT	Đại học	QD số 342	
3	Giàng Quảng Dìn	1989	Nam	Mông	Hòa giải viên	BTCB, Tổ trưởng ANTT		QD số 342	
4	Sùng Diu Sì	1969	Nam	Mông	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
5	Ma Quảng Vần	1960	Nam	Mông	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
6	Lý Diêm Phẫu	1979	Nam	Mông	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
7	Thào Seo Hùng	1992	Nam	Mông	Hòa giải viên	Bí thư Chi đoàn		QD số 342	
8	Nguyễn Văn Tài	1970	Nam	Tày	Hòa giải viên	Khuyến nông, thú y viên		QD số 342	
9	Thèn Văn Xanh	1992	Nam	Nùng	Hòa giải viên	Tổ viên Tổ ANTT		QD số 342	
III	Thôn Vĩnh Thành								
1	Hoàng Phong Thương	1966	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Nguyễn Đức Thùy	1970	Nam	Tày	Tổ phó	Bí thư chi bộ		QD số 342	
3	Nguyễn Thị Hải Sao	1992	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN	Cao đẳng	QD số 342	
4	Sầm Quy Nhơn	1990	Nam	Tày	Hòa giải viên	Trưởng Ban CTMT	Đại học	QD số 342	
5	Sầm Văn Quang	1986	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
6	Hoàng Văn Diễn	1958	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Hoàng Vĩnh Bảo	1962	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng NCT		QD số 342	
IV	Thôn Vĩnh Chà								

1	Tho Văn Thắng	1964	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn, kiêm KNTY		QD số 342	
2	Hoàng Thị Noi	1995	Nữ	Tày	Tổ phó	Bí thư chi bộ, tổ phó ANTT	Đại học	QD số 342	
3	Dương Thị Ngân	1991	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Bí thư chi đoàn	Cao đẳng	QD số 342	
4	Đỗ Thị Biền	1970	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng Chi HPN		QD số 342	
5	Dương Hữu Dưỡng	1964	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng CCB		QD số 342	
6	Triệu Văn Phin	1969	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội Nông dân		QD số 342	
7	Triệu Quyết Chiến	1965	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi trưởng Cao tuổi, người có uy tín		QD số 342	
8	Tho Văn Nghi	1974	Nam	Tày	Hòa giải viên	Tổ trưởng ANTT, trưởng ban CTMT		QD số 342	
V	Thôn Vĩnh An								
1	Đặng Thị Mừng	1982	Nữ	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Bùi Long Thủy	1982	Nam	Kinh	Tổ phó	Tổ ANTT		QD số 342	
3	Hoàng Thị Đợi	1968	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
4	Bùi Thế Phương Hào	1983	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
5	Nguyễn Văn Quân	1987	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Bí thư chi đoàn		QD số 342	
6	Lê Đình Tin	1960	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Hoàng Thị Xuân	1964	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Trưởng Ban CTMT	Cao đẳng	QD số 342	

8	Hoàng Đức Kiều	1936	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
VI	Thôn Vĩnh Tâm								
1	Lê Văn Hải	1964	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn	Đại học	QD số 342	
2	La Hoàng Dung	1990	Nữ	Tày	Tổ phó	Trưởng Ban CTMT		QD số 342	
3	Mạc Văn Chung	1985	Nam	Tày	Hòa giải viên	Tổ trưởng Tổ ANTT		QD số 342	
4	Hoàng Thị Mơ	1982	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Bí thư Chi bộ		QD số 342	
5	Mạc Thị Thời	1989	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
6	Hoàng Văn Huyền	1970	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
VII	Thôn Vĩnh Ban								
1	Đỗ Văn Hiễn	1964	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Vì Thị Nôi	1969	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Trưởng ban CTMT		QD số 342	
3	Hà Cao Bằng	1983	Nam	Tày	Hòa giải viên	Bí thư chi bộ		QD số 342	
4	Lê Thị Oanh	1982	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
5	Hoàng Thị Phiến	1976	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
6	Nguyễn Quang Huy	1956	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Hoàng Thị Tim	1988	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Bí thư Chi đoàn		QD số 342	
8	Nguyễn Thị Thơ	1962	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Đội trưởng đội SX		QD số 342	

VIII	Thôn Vĩnh Gia								
1	Trần Ngọc Quỳnh	1956	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn, KNKL, TY		QD số 342	
2	Hoàng Văn Tiến	1990	Nam	Tày	Tổ phó	Tổ trưởng ANTT	Cao đẳng	QD số 342	
3	Hoàng Thị Sơn	1992	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Bí thư chi bộ	Đại học	QD số 342	
4	Hoàng Ngọc Bát	1958	Nam	Tày	Hòa giải viên	Trưởng ban CTMT, chi hội trưởng NCT		QD số 342	
5	Hoàng Văn Huân	1986	Nam	Tày	Hòa giải viên	Thôn Đội trưởng		QD số 342	
6	Hoàng Đức Xiên	1957	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín	Trung cấp	QD số 342	
7	Hoàng Tiến Dũng	1965	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng CCB		QD số 342	
IX	Thôn Vĩnh Chúa								
1	Hoàng Ngọc Khuya	1966	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Mạc Văn Toàn	1983	Nam	Tày	Tổ phó	Trưởng Ban CTMT		QD số 342	
3	Vũ Xuân Hải	1975	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Bí thư chi bộ		QD số 342	
4	Hoàng Thị Biên	1982	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Thôn Đội trưởng		QD số 342	
5	Lương Thị Nim	1982	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
6	Ngô Văn Nhất	1960	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Lê Thị Tâm	1969	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	

[illegible]

1	Hoàng Trọng Trách	1987	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn	Đại học	QD số 342	
2	Dương Thị Huyền	1969	Nữ	Tày	Tổ phó	Hưu trí	Cao đẳng	QD số 342	
3	Nguyễn Thị Thỏ	1958	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Hưu trí	Đại học	QD số 342	
4	Mai Thị Liên	1985	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Bí thư chi bộ	Trung cấp	QD số 342	
5	Hoàng Quốc Huynh	1979	Nam	Tày	Hòa giải viên	Tổ trưởng tổ ANTT		QD số 342	
6	Hoàng Thị Khôn	1975	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HPN		QD số 342	
7	Đặng Thúy Nhị	1976	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Chi hội trưởng Nông dân		QD số 342	
8	Lý Thị Óng	1995	Nữ	La chí	Hòa giải viên	Bí thư đoàn thanh niên		QD số 342	
9	Lý Hữu Tươi	1965	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HCCB		QD số 342	
XII	Thôn Đồng Kem								
1	Hoàng Đức Diễn	1973	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Hoàng Thị Thúy Quỳnh	1992	Nữ	Tày	Tổ phó	Trưởng ban CTMT	Cao đẳng	QD số 342	
3	Triệu Đức Anh	1979	Nam	Tày	Hòa giải viên	Tổ trưởng tổ ANTT		QD số 342	
4	Nguyễn Quang Vinh	1963	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HCCB		QD số 342	
5	Hoàng Thị Hạnh	1986	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Nông dân		QD số 342	
6	Hoàng Thị Thủy	1993	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Nông dân	Trung cấp	QD số 342	

XIII	Thôn Đồng Mừng								
1	Đỗ Xuân Xinh	1989	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn, Bí thư chi đoàn		QD số 342	
2	Nông Viết Thạch	1966	Nam	Tày	Tổ phó	Bí thư thôn		QD số 342	
3	Trần Thị Thanh	1988	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Trưởng Ban CTMT	Cao đẳng	QD số 342	
4	Hoàng Thị Oanh	1955	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng Hội NCT		QD số 342	
5	Trần Thanh Tùng	1987	Nam	Tày	Hòa giải viên	Công an viên		QD số 342	
6	Hoàng Văn Chu	1970	Nam	Nùng	Hòa giải viên	Chi hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Lý Thị Quyên	1984	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng Chi HPN		QD số 342	
8	Hoàng Thị Vân Dung	1981	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HND		QD số 342	
XIV	Thôn Phố Cáo								
1	Nguyễn Viết Sính	1965	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng ban CTMT	Đại học	QD số 342	
2	Mai Thị Chắt	1957	Nữ	Kinh	Tổ phó	Người có uy tín	Đại học	QD số 342	
3	Đỗ Tuấn Sơn	1958	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Chi hội trưởng CCB	Cao đẳng	QD số 342	
4	Vũ Văn Dũng	1960	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Nông dân		QD số 342	
5	Lù Thị Dung	1994	Nữ	Nùng	Hòa giải viên	Nông dân		QD số 342	
6	Nguyễn Văn Trường	1980	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Trưởng thôn		QD số 342	

7	Lưu Thế Kỷ	1979	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Nông dân	Trung cấp	QD số 342	
8	Hoàng Hải Yến	1980	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Chi hội trưởng HPN		QD số 342	
XV	Thôn Bư								
1	Hoàng Kim Sông	1989	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn	Cao đẳng	QD số 342	
2	Hoàng Thị Sắc	1983	Nữ	Tày	Tổ phó	Trưởng Ban CTMT		QD số 342	
3	Hoàng Kim Oanh	1963	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
4	Hoàng Thị Bạ	1984	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
5	Ma Hoàng Nguyễn	1978	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
6	Nguyễn Minh Dự	1965	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
7	Hoàng Đình Tự	1996	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Tổ trưởng ANTT		QD số 342	
XVI	Thôn An Xuân								
1	Hoàng Trọng Oánh	1987	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn		QD số 342	
2	Hoàng Văn Bích	1967	Nam	Tày	Tổ phó	Trưởng ban CTMT		QD số 342	
3	Nguyễn Ngọc Thuyết	1958	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng NCT		QD số 342	
4	Đường Hải Yến	1974	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
5	Hoàng Thị Tính	1966	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
6	Đỗ Xuân Thê	1955	Nam	Kinh	Hòa giải viên	Thú y, khuyến nông		QD số 342	

7	Hoàng Kim Quỳnh	1959	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
8	Hoàng Văn Hòa	1988	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Đoàn TN		QD số 342	
9	Nguyễn Hoàng Hải	1968	Nam	Tày	Hòa giải viên	Tổ ANTT		QD số 342	
10	Hoàng Thị Lan	1978	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Y tế thôn bản		QD số 342	
XVII	Thôn Thượng An								
1	Nguyễn Văn Sáng	1980	Nam	Tày	Tổ trưởng	Trưởng thôn, CAV		QD số 342	
2	Mai Văn Tân	1959	Nam	Kinh	Tổ phó	Trưởng Ban CTMT	Trung cấp	QD số 342	
3	Nguyễn Thị Tiến	1969	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Đội trưởng đội 2		QD số 342	
4	Hoàng Thị Luyến	1994	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
5	Hà Văn Nhuận	1987	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	
6	Mai Thủy Lại	1955	Nữ	Kinh	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng NCT	Trung cấp	QD số 342	
7	Nguyễn Quang Thước	1964	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	
XVIII	Thôn Đồng Hương								
1	Mai Văn Kiệm	1961	Nam	Kinh	Tổ trưởng	Trưởng thôn	Đại học	QD số 342	
2	Hoàng Văn Biên		Nam	Tày	Tổ phó	Trưởng Ban CTMT		QD số 342	
3	Bế Thị Bích Ngoan	1975	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng PN		QD số 342	
4	Nguyễn Thị Kim Trong	1981	Nữ	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng ND		QD số 342	

5	Hoàng Kim Tiến	1982	Nam	Tày	Hòa giải viên	Công an viên		QD số 342	
6	Lương Văn Huỳnh	1993	Nam	Tày	Hòa giải viên	Bí thư Chi đoàn		QD số 342	
7	Hoàng Ngọc Trấn	1974	Nam	Tày	Hòa giải viên	Chi Hội trưởng CCB		QD số 342	
8	Hoàng Kim Toàn	1952	Nam	Tày	Hòa giải viên	Người có uy tín		QD số 342	